

Số: 115/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 14 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 193/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1994. Địa chỉ: số 368 ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1983. Địa chỉ: số 368 ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Hoàng T.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Hoàng T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 01, ngày 11/11/2014 của Ủy ban nhân dân xã P1 (nay là xã P2), huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim N có quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Kim Yến, sinh ngày 11/11/2015. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

con chung mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) đến khi cháu Yến đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện cấp dưỡng tính từ ngày 01/6/2022.

Anh Nguyễn Hoàng T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí (hôn nhân + cấp dưỡng) sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50%: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), chị Nguyễn Thị Kim N tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003915 vào ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Án phí, chị N đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã P2;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Vũ